

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 339/NMĐSH1-KTATMT

Hậu Giang, ngày 04 tháng 03 năm 2025

V/v phân tích nhớt các hệ thống thiết bị NMNĐ
Sông Hậu 1

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai gói thầu dịch vụ “Phân tích nhớt các hệ thống thiết bị NMNĐ Sông Hậu 1”. NMNĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm và cung cấp báo giá cho dịch vụ nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: *chi tiết như Phụ lục đính kèm.*
2. Tiến độ thực hiện: Dự kiến trong vòng 270 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng.
3. Địa điểm thực hiện công việc: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 15h00 ngày 15/03/2024.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.

7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Huỳnh Lam Phương - Phòng KTATMT – NMNĐ Sông Hậu 1.

SĐT: 0856619880

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Email: phuonghl02@pvpgb.vn; khoitm@pvpgb.vn; haipdm@pvpgb.vn; hanhhx@pvpgb.vn, giangtth@pvpgb.vn.

NMNĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ NMĐSH1: N.A. Tuấn;
- Phòng: TM, KHTC;
- Lưu VT, KT-ATMT (H.L.P).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Chính

Phụ lục Danh sách và chỉ tiêu phân tích nhớt các hệ thống thiết bị NMD Sông Hậu 1

(Đính kèm công văn số 339/NMDSH1/KTATMT ngày 04 / 03 /2025)

Stt	Tên mẫu nhớt	Số lượng mẫu	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị
1	Nhớt bôi trơn tuabine chính S1 và S2	2	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Độ nhớt tại 90 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Chỉ số acid trung hòa	ASTM D974	mgKOH/g
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
			Kim loại mài mòn	ASTM D5185	ppm
			MPC — kiểm tra varnish	ASTM D7843	dE
			Foam Test- seq 1	ASTM D892	ml/ml
			Độ khử nhũ	ASTM D1401	minutes
			Xác định màu	ASTM D1500	N/A
2	Nhớt bơm cấp BFPT A/B S1 và S2	4	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Chỉ số acid trung hòa	ASTM D974	mgKOH/g
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
			Kim loại mài mòn	ASTM D5185	ppm
			MPC — kiểm tra varnish	ASTM D7843	dE
			Foam Test- seq 1	ASTM D892	ml/ml
			Độ khử nhũ	ASTM D1401	minutes
			Xác định màu	ASTM D1500	N/A
3	Nhớt bôi trơn bơm cấp BFPM S1 và S2	2	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
			Chỉ số acid trung hòa	ASTM D974	mgKOH/g
4	Nhớt EHC S1 và S2	2	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
			Chỉ số acid trung hòa	ASTM D974	mgKOH/g
			Độ sạch - đếm hạt	NAS 1638	
5	Nhớt FDF A/B S1 và S2	4	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
6	Nhớt IDF A/B S1 và S2	4	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
7	Nhớt PAF A/B S1 và S2	4	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
8	Bồn dầu hộp giảm tốc máy nghiền A/B/C/D/E S1 và S2	10	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
			Độ sạch - đếm hạt	NAS 1638	-
9	Hệ thống thủy lực điều chỉnh con lăn máy nghiền A/B/C/D/E S1 và S2	10	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
10	Hộp giảm tốc máy nghiền bi ướt A/B	2	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
11	Nhớt thủy lực cơ cấu nâng hạ cần CSU01/02	2	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C
12	Nhớt thủy lực cơ cấu nâng hạ cần SR41/42	2	Độ nhớt tại 40 ⁰ C	ASTM D445	mm ² /s
			Nhiệt độ chớp cháy cốc hồ	ASTM D92	⁰ C

Ghi chú:

- Đơn vị thực hiện phân tích phải có giấy chứng nhận các phép thử được công nhận theo quy định hiện hành
- Đơn vị thực hiện cần 02 lần lấy mẫu cho 12 hạng mục nêu trên tại NMD Sông Hậu 1 và phân tích 02 lần trong năm 2025 (dự kiến lần đầu vào tháng 3-4/2025, lần 2 vào tháng 9-10/2025)

